

# Tổng quan về quy hoạch và quản lý nghĩa trang an táng xanh tại Thành phố Hà Nội

## Overview of planning and management of green burial cemetery in Hanoi

> **THS PHAN TRỌNG TOẠI**

Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội

### TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, quá trình đô thị hóa nhanh tại TP Hà Nội gây ra rất nhiều áp lực lên hạ tầng kỹ thuật, trong đó có vấn đề nghĩa trang và an táng, đặc biệt là an táng xanh. Bài báo này tổng hợp một số vấn đề liên quan đến quy hoạch và quản lý nghĩa trang an táng xanh tại Hà Nội trong giai đoạn vừa qua, đồng thời đề xuất một số giải pháp cho tương lai.

**Từ khóa:** Nghĩa trang; an táng xanh.

### ABSTRACT

In recent years, the rapid urbanization process in Hanoi has put a lot of pressure on technical infrastructure, including cemeteries and burials, especially green burials. The following article will summarize some issues related to planning and management of green burial cemeteries in Hanoi in the recent period, and propose some solutions for the future.

**Keywords:** Green Burial; Cemetery.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong quá trình xây dựng và phát triển đô thị, việc ứng dụng các nghiên cứu về hệ thống hạ tầng xanh cần được quan tâm một cách đúng mức. Hệ thống hạ tầng xanh góp phần không nhỏ vào việc phát triển bền vững cho các đô thị của Việt Nam. Tại Việt Nam, thuật ngữ "xanh" đã được đề cập trong các chính sách của Nhà nước như Nghị định số 148/NĐ-CP ngày 11/11/2022 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06/NĐ-TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về "Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Khái niệm hạ tầng "xanh" trong đô thị bao gồm rất nhiều hợp phần như giao thông xanh, thoát nước xanh, công viên xanh, cấp nước xanh, chiếu sáng xanh, quản lý chất thải rắn xanh và nghĩa trang an táng xanh...

Nghĩa trang an táng xanh là hệ thống nghĩa trang được quy hoạch, đầu tư xây dựng sử dụng hình thức mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa quỹ đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường cũng như cảnh quan xung quanh, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu.

### 2. TẬP TỤC VÀ CÁC HÌNH THỨC, CÔNG NGHỆ TÁNG TẠI HÀ NỘI

#### 2.1. Quy định của pháp luật

Theo Khoản 5 Điều 3 Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 05/04/2016 của Chính phủ quy định việc xử lý thi hài phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

Theo Khoản 3 Điều 2 Nghị định 23/2016/NĐ-CP quy định các hình thức lưu giữ thi thể bao gồm: Mai táng, hỏa táng và các hình thức táng khác.

+ Mai táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt ở một địa điểm dưới mặt đất. VD khu nhân dân nghĩa trang Văn Điển...

+ Chôn cất một lần là hình thức mai táng thi hài vĩnh viễn. VD nghĩa trang Mai Dịch...

+ Hung táng là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng. VD nghĩa trang Yên Kỳ...

+ Cải táng là việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.

+ Cát táng là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng hoặc lưu tro cốt sau khi hỏa táng.

+ Hỏa táng (bao gồm cả điện táng) là thực hiện việc thiêu thi hài hoặc hài cốt ở nhiệt độ cao.

#### 2.2. Các hình thức, công nghệ táng ở Hà Nội

##### a) Hình thức:

Ở khu vực Hà Nội hiện nay chủ yếu là nghĩa trang mai táng với mật độ cao, trừ nghĩa trang Sài Đồng (Long Biên) là nghĩa trang cải táng, đã đóng cửa có diện tích cây xanh rất lớn nên có thể gọi là nghĩa trang xanh đô thị.

Giải pháp kiến trúc, quy hoạch các nghĩa trang thành phố đang có xu hướng phát triển mạnh mẽ về loại hình "Công viên nghĩa trang", "Nghĩa trang xanh" và bắt đầu có ý tưởng xây dựng "Vườn tưởng niệm" bên cạnh một loại hình rất phổ biến xuất hiện từ khoảng những năm 1950 của Thế kỷ trước là nghĩa trang liệt sĩ để an táng những liệt sĩ, danh nhân, người có công...

Đặc biệt, hiện nay còn xuất hiện thêm một giải pháp khác là lưu tro cốt tại các ngôi chùa, vừa giải quyết được vấn đề về diện tích chiếm đất, vừa đáp ứng được vấn đề về cuộc sống tâm linh của người Á Đông. Tuy nhiên, hình thức này ở TP Hà Nội vẫn chưa nhiều.

##### b) Công nghệ:

Hiện nay, trên thế giới có 3 hình thức táng chủ yếu là: hỏa táng, địa táng và lưu táng. Trong 3 hình thức này thì tại Hà Nội đã và đang sử dụng 2 hình thức phổ biến là hỏa táng và địa táng. Riêng lưu táng là công nghệ mới nên ít được biết đến.

Qua tham khảo hiện trạng và xu thế phát triển công nghệ táng của một số nước trên thế giới, phong tục tập quán, công nghệ táng hiện tại ở Việt Nam nói chung, vùng Hà Nội nói riêng thì công nghệ táng tại các nghĩa trang Hà Nội chủ yếu như sau:

❖ Địa táng: Chia làm 3 loại

+ Hung táng

+ Cát táng

+ Táng một lần

❖ Hỏa táng (đốt bằng lò điện, gas...)

Hình thức hỏa táng bằng công nghệ cao trong lò hỏa táng chuyên dụng với quy trình hoàn toàn tự động, hệ thống kiểm soát nhiệt độ thông minh, kiểm soát ô nhiễm không khí. Hỏa táng là hình thức an táng ít gây ô nhiễm môi trường nhất và tiết kiệm được diện tích đất dành cho an táng.

Ở Việt Nam, tỷ lệ an táng theo công nghệ hỏa táng còn thấp, còn tồn tại hai hình thức hỏa táng:

+ Tại các đô thị nhỏ vẫn còn sử dụng các lò hỏa táng đơn giản tự xây, đốt bằng dầu, than củi, không có hệ thống lọc và xử lý khí thải phát sinh khi thiêu.

+ Tại một số đô thị lớn, lò hỏa táng hiện đại đã được xây dựng và sử dụng, trong quá trình hỏa táng không gây ô nhiễm môi trường.

+ Mười năm trở lại đây, nhu cầu hỏa táng ngày càng tăng ở Việt Nam, đặc biệt ở các đô thị lớn như Hà Nội, đó là xu thế tất yếu vì công nghệ hỏa táng là công nghệ táng hiện đại, văn minh, hợp vệ sinh, phù hợp với xu thế chung trên toàn thế giới và đặc biệt tiết kiệm đất an táng, điều này rất có ý nghĩa đối với nước ta, một nước đất chật, người đông.

Sau khi hỏa táng, các loại hình lưu cốt được bố trí dưới nhiều hình thức khác nhau như sau:

- Lưu tro cốt tại các nghĩa trang:

+ Lưu tro trong nhà: Mỗi mộ phần có kích thước tiêu chuẩn khoảng 0,5x0,5 m sâu 0,5 m (dạng hộp). Nhiều mộ phần được bố trí cạnh nhau theo từng ô, từng hàng, từng lớp tạo thành các dạng bức tường lưu tro xung quanh nhà lưu tro...

+ Lưu tro ngoài trời: Các lọ tro được đặt âm trong lòng đất, phía trên là những tấm bia phẳng nằm ngang với mặt đất, kích thước tấm bia khoảng 50 cm x 50 cm. Khoảng cách giữa các mộ: 0,8 m, giữa 2 hàng mộ khoảng 1 m.

- Bố trí trong khuôn viên nghĩa trang xã, các cơ sở tôn giáo nếu có diện tích rộng đảm bảo phù hợp các quy định về xây dựng, về khoảng cách ly vệ sinh, về quy hoạch sử dụng đất, không làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

- Được người dân đưa về nhà để thờ tự (Tỷ lệ này cũng không nhiều)

### 3. HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG NGHĨA TRANG TẠI HÀ NỘI

#### 3.1. Thực trạng hoạt động nghĩa trang

Việc quản lý nghĩa trang trên địa bàn Thủ đô Hà Nội hiện thực hiện theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của HĐND Thành phố quy định “Phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn TP Hà Nội”. Hệ thống nghĩa trang được phân loại theo cấp quản lý gồm: Nghĩa trang cấp thành Thành phố giao Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội quản lý; nghĩa trang trên địa bàn do UBND quận, huyện, thị xã (gọi tắt là cấp huyện) quản lý; nghĩa trang do UBND xã phường, thị trấn quản lý (gọi tắt là cấp xã).

- Đối với nghĩa trang nhân dân Thành phố: do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang quản lý gồm 4 nghĩa trang: (1) Văn Điển, (2) Yên Kỳ, (3) Thanh Tước, (4) 5 ha/36,9 ha nằm trong nghĩa trang Vĩnh Hằng.

- Đối với nghĩa trang nhân dân cấp huyện quản lý bao gồm 3 nghĩa trang: Hà Đông (Q. Hà Đông), Xuân Đình (Q. Bắc Từ Liêm), Thị xã Sơn Tây. Trong đó, 2 nghĩa trang Hà Đông và Xuân Đình đều nằm trong khu vực phát triển đô thị, không đảm bảo khoảng cách ly an toàn vệ sinh môi trường. Nghĩa trang Sơn Tây nằm ngoài khu vực phát triển đô thị, vẫn còn khả năng mở rộng.

- Đối với nghĩa trang nhân dân cấp xã: Thành phố có khoảng 2.755 nghĩa trang cấp xã quản lý, hầu hết không đảm bảo khoảng cách ly.

- Ngoài ra, trên địa bàn Thành phố còn có nghĩa trang Quốc gia Mai Dịch dành cho cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước do Cục Quản trị A (Văn phòng Trung ương Đảng) quản lý.

Tổng diện tích đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn Thủ đô Hà Nội đến hết năm 2022 khoảng 3.368 ha chiếm khoảng 1% diện tích đất tự nhiên toàn thành phố (Niên giám Thống kê 2022). Trong số các nghĩa trang chỉ có 1 nghĩa trang (Thanh Tước) có hệ thống thu gom nước rỉ, xử lý môi trường. Hầu hết các nghĩa trang không đủ khoảng cách ly, do phát triển đô thị. Hình thức mai táng chủ yếu là hung táng, cải táng.

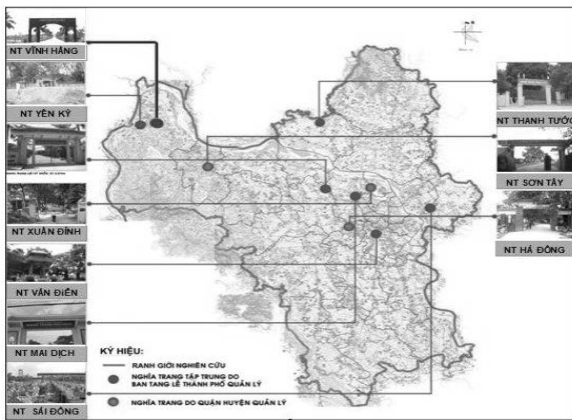
Nhiều nghĩa trang hiện có nằm xen kẽ với các khu dân cư, không đủ khoảng cách ly. Ở một số nơi do nhu cầu phát triển, đất đô thị đã áp sát nghĩa trang hiện có, tốc độ di dời nghĩa trang lấy đất cho xây dựng đô thị còn chậm, ảnh hưởng đến giải phóng mặt bằng.

Nhiều nghĩa trang do dân xây dựng tự phát không theo quy hoạch với nhiều kiểu kiến trúc, thiếu mỹ quan, lãng phí đất.

Dịch vụ thăm viếng các nghĩa trang chưa thuận lợi, chưa đáp ứng nhu cầu với các nghĩa trang tập trung lớn.

Bảng 1: Thống kê một số nghĩa trang chính trên địa bàn Hà Nội

STT	Tên nghĩa trang	Hình thức mai táng	Địa điểm	Đơn vị quản lý	Quy mô (ha)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nghĩa trang Quốc gia</b>				<b>103,76</b>	
1	Mai Dịch	Táng một lần	Cầu Giấy	Cục Quản trị A	5,5	Đã đầy
<b>I</b>	<b>Nghĩa trang Thành phố</b>					
1	Văn Điển	Hung táng, điện táng	Thanh Trì	BLT - TP	18,3	Chỉ còn hỏa táng
2	Thanh Tước	Táng một lần, cát táng	Mê Linh	BLT - TP	7,0	Gần đầy
3	Yên Kỳ	Cát táng	Ba Vì	BLT - TP	38,4	Gần đầy
4	Vĩnh Hằng	Hung táng, cát táng, Hỏa táng	Ba Vì	Tư nhân	36,9	Thành phố quản lý 5 ha
<b>II</b>	<b>Nghĩa trang huyện</b>					
1	Hà Đông	Hung táng, cát táng	Hà Đông	Quận	3,65	Đã đầy
2	TX Sơn Tây	Hung táng, cát táng	Sơn Tây	Thị xã	4,3	
3	Xuân Đình	Hung táng, cát táng	Từ Liêm	Huyện	5,0	Đã đầy
	<b>Tổng cộng</b>				<b>119,05</b>	



**Hình 1.** Sơ đồ hiện trạng phân bố nghĩa trang tại TP Hà Nội  
(Nguồn: Quy hoạch nghĩa trang Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050)

### 3.2. Nội dung quy hoạch nghĩa trang đã phê duyệt

Tại đồ án “Quy hoạch nghĩa trang Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 08/04/2014 có xác định: Tổng nhu cầu diện tích đất dành cho nghĩa trang đến năm 2050 khoảng 1.247 ha (trong đó khu vực đô thị là 1.103 ha và khu vực nông thôn là 144 ha).

\* Nghĩa trang đô thị: Bao gồm nghĩa trang cấp Quốc gia, nghĩa trang Liên tỉnh, nghĩa trang cấp Thành phố, nghĩa trang cấp huyện cụ thể như sau:

- Nghĩa trang cấp Quốc gia (1 nghĩa trang):

+ Nâng cấp, mở rộng nghĩa trang Mai Dịch 1 thành công viên nghĩa trang với quy mô hiện có là 5,5 ha lên 5,8 ha. Sử dụng hình thức táng một lần, phục vụ nhu cầu an táng lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước.

+ Xây mới nghĩa trang cấp Quốc gia tại xã Yên Trung, huyện Thạch Thất, quy mô khoảng từ 100-150 ha. Sử dụng hình thức táng tổng hợp, phục vụ nhu cầu an táng lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước.

- Nghĩa trang Liên tỉnh (1 nghĩa trang):

+ Đóng cửa nghĩa trang Yên Kỳ 1, xã Phú Sơn, huyện Ba Vi (hiện có 38,4 ha).

+ Mở rộng nghĩa trang Yên Kỳ 1 (Yên Kỳ 2), huyện Ba Vi đến năm 2030 khoảng 583 ha; phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển của khu vực Đô thị trung tâm phía Nam sông Hồng.

- Nghĩa trang cấp Thành phố (8 nghĩa trang):

+ Đóng cửa, dừng địa táng các nghĩa trang hiện có: Sài Đồng (quận Long Biên), Văn Điển (huyện Thanh Trì). Có kế hoạch trồng cây xanh cách ly, cải tạo nghĩa trang theo hướng xử lý đất, nước rỉ và cải tạo cảnh quan.

+ Quy hoạch cải tạo, mở rộng 2 nghĩa trang: Vinh Hằg, Thanh Tước.

+ Mở rộng nghĩa trang Vinh Hằg (huyện Ba Vi) với quy mô 37 ha lên 87 ha; phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển trong khu vực phát triển Đô thị trung tâm phía Nam sông Hồng;

+ Quy hoạch cải tạo, mở rộng nghĩa trang Thanh Tước (huyện Mê Linh) thành công viên nghĩa trang với quy mô 7 ha hiện tại lên 23 ha vào năm 2030; phục vụ nhu cầu an táng của khu đô thị huyện Mê Linh và các cán bộ trung cao cấp.

+ Xây dựng mới 6 nghĩa trang: Minh Phú, Bắc Sơn, Xuân Nộn, Trung Màu, Chuyên Mỹ, Trần Phú.

+ Nghĩa trang Minh Phú (huyện Sóc Sơn) đến năm 2030 khoảng 100 ha; phục vụ cho nhu cầu an táng của khu vực phát triển đô thị huyện Đông Anh, Mê Linh, Long Biên và Gia Lâm.

+ Nghĩa trang Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn) đến năm 2020 khoảng 10 ha; phục vụ nhu cầu hỏa táng của khu vực phía Bắc Hà Nội bao gồm các huyện (Sóc Sơn, Mê Linh, Đông Anh).

+ Nghĩa trang Xuân Nộn (huyện Đông Anh) đến năm 2020 khoảng 10 ha; phục vụ nhu cầu hỏa táng của nhân dân trên địa bàn TP Hà Nội.

+ Nghĩa trang Trung Màu (huyện Gia Lâm) đến năm 2030 khoảng 35 ha, đến năm 2050 khoảng 53 ha; phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển của khu vực phát triển đô thị quận Long Biên và huyện Gia Lâm.

+ Nghĩa trang Trần Phú (huyện Chương Mỹ) đến năm 2030 khoảng 25 ha; phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển trên địa bàn huyện Chương Mỹ.

+ Nghĩa trang Chuyên Mỹ (huyện Phú Xuyên) đến năm 2030 khoảng 30 ha; phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển trên địa bàn huyện Phú Xuyên.

- Nghĩa trang cấp huyện (12 nghĩa trang):

+ Đóng cửa, dừng chôn cất đối với nghĩa trang Xuân Đình (5 ha), quận Bắc Từ Liêm.

+ Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang Hà Đông, quận Hà Đông với quy mô hiện có là 3,65 ha lên 7,4 ha theo hướng cải tạo thành công viên nghĩa trang phục vụ nhu cầu địa bàn quận Hà Đông.

+ Mở rộng nghĩa trang thị xã Sơn Tây với quy mô hiện có 3,5 ha lên 19 ha. Phục vụ nhu cầu an táng và quy tập mộ di chuyển trên địa bàn thị xã Sơn Tây.

+ Xây dựng mới 11 nghĩa trang tập trung huyện để phục vụ quy tập mộ di chuyển và chôn mới trên địa bàn các huyện: nghĩa trang huyện Sóc Sơn (xã Tiên Dược) khoảng 5 ha, nghĩa trang huyện Đông Anh (xã Văn Hà) khoảng 10 ha, nghĩa trang huyện Thạch Thợ (xã Liên Hiệp) khoảng 15 ha, nghĩa trang huyện Quốc Oai (thị trấn Quốc Oai) khoảng 11 ha, nghĩa trang huyện Thường Tín (xã Nghiêm Xuyên) khoảng 35 ha, nghĩa trang huyện Thanh Oai (xã Tân Ước) khoảng 30 ha, nghĩa trang huyện Ứng Hòa (xã Phương Tú) khoảng 10 ha, nghĩa trang huyện Đan Phượng (xã Hồng Hà) khoảng 30 ha, nghĩa trang huyện Hoài Đức (xã Tiên Yên, xã Đắc Sở) khoảng 20 ha, nghĩa trang huyện Mỹ Đức (xã Hương Sơn) khoảng 10 ha, nghĩa trang huyện Thạch Thất (xã Yên Trung) khoảng 34 ha.

### 3.3. Tình hình thực hiện Quy hoạch nghĩa trang cho đến nay

Công tác quy hoạch dự án nghĩa trang theo Quy hoạch nghĩa trang Thủ đô Hà Nội và Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 13/08/2014 của UBND Thành phố từ năm 2014 đến nay đã tiến hành lập quy hoạch và phê duyệt được 1 nghĩa trang Quốc gia, 1 nghĩa trang Liên tỉnh, 2 nghĩa trang cấp Thành phố và 3 nghĩa trang cấp huyện. Các nghĩa trang còn lại vẫn đang trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Nghĩa trang Quốc gia: Đã được phê duyệt theo Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 03/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Phê duyệt QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 nghĩa trang Yên Trung, tại xã Yên Trung, huyện Thạch Thất”.

- Nghĩa trang Liên tỉnh: Đã phê duyệt QHCT mở rộng Nghĩa trang Yên Kỳ, huyện Ba Vi (giai đoạn 1 quy mô 203,1 ha, có hỏa táng). Dự án chưa hoàn thành.

- Nghĩa trang Thành phố:

(1) Nghĩa trang Vinh Hằg (mở rộng), huyện Ba Vi. Đã phê duyệt QHCT, quy mô khoảng 16,284 ha. Dự án đang triển khai.

(2) Nghĩa trang Trần Phú, huyện Chương Mỹ. Đã phê duyệt QHCT, quy mô khoảng 25,31 ha.

(3) Công viên tưởng niệm thiên đường Thanh Tước, huyện Mê Linh (6,4 ha): Chưa thể triển khai thực hiện do người dân chưa đồng tình ủng hộ. Nghĩa trang Thanh Tước phần mở rộng (3 ha) hiện đang tạm dừng để tập trung triển khai dự án Công viên tưởng niệm thiên đường Thanh Tước.

(4) Nghĩa trang Xuân Nộn, huyện Đông Anh (10 ha): Nghĩa trang này nằm ngoài đê sông Cà Lồ, đã duyệt Nhiệm vụ quy hoạch nhưng đang tạm dừng thực hiện. Bộ NN&PTNT chưa thống nhất phương án kỹ thuật để giải quyết về dòng chảy của sông trong mùa mưa lũ.

(5) Nghĩa trang Trung Màu, huyện Gia Lâm (17 ha): Chưa lập quy hoạch do người dân không đồng tình ủng hộ.

(6) Nghĩa trang Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn (10 ha): Chưa lập quy hoạch do người dân không đồng tình ủng hộ.

(7) Nghĩa trang Minh Phú, huyện Sóc Sơn: Chưa triển khai thực hiện do để thực hiện dự án hoàn thiện Khu xử lý chất thải Sóc Sơn.

(8) Nghĩa trang Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên (30 ha): Chưa lập quy hoạch do người dân không đồng tình ủng hộ.

- Nghĩa trang Huyện: Nghĩa trang của các Quận, huyện, thị xã đang thực hiện việc lập quy hoạch (đã được đưa vào các quy hoạch phân khu) gồm:

(1) Nghĩa trang huyện Thạch Thất (44 ha): Đã được UBND huyện Thạch Thất phê duyệt QHCT.

Bảng 2: Tổng hợp triển khai quy hoạch các nghĩa trang trên địa bàn Thành phố

TT	Nghĩa trang	Địa điểm	Tình hình triển khai quy hoạch	
<i>Nghĩa trang cấp Quốc gia</i>				
I	Yên Trung	Thạch Thất	QHCT tỷ lệ 1/500 nghĩa trang Yên Trung được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 03/5/2017.	
<i>Nghĩa trang Liên tỉnh</i>				
II	Yên Kỳ 2	Ba Vì	- QHCT tỷ lệ 1/2000 Công viên nghĩa trang Yên Kỳ mở rộng (khoảng 583 ha) được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 07/9/2010; - QHCT và điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Công viên nghĩa trang Yên Kỳ mở rộng giai đoạn 1 (khoảng 204 ha) được UBND Thành phố phê duyệt tại các Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 16/6/2011 và 2335/QĐ-UBND ngày 08/6/2020	
<i>Nghĩa trang cấp Thành phố</i>				
III	1	Vinh Hằng	Ba Vì	- QHCT và Điều chỉnh QHCT mở rộng công viên nghĩa trang Vinh Hằng, tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại các Quyết định số 5850/QĐ-UBND ngày 25/11/2010 và số 5611/QĐ-UBND ngày 29/10/2014; - QHCT tỷ lệ 1/500 công viên nghĩa trang Vinh Hằng mở rộng (giai đoạn 2) đã được UBND huyện Ba Vì phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/5/2016
	2	Văn Điển	Thanh Trì	- QHCT tỷ lệ 1/500 nghĩa trang Văn Điển được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6487/QĐ-UBND ngày 29/11/2018
	3	Thanh Tước	Mê Linh	- QHCT và Điều chỉnh tổng thể QHCT tỷ lệ 1/500 Công viên tưởng niệm Thiên đường Thanh Tước được Sở Quy hoạch - Kiến trúc phê duyệt tại các Quyết định số 3101/QĐ-QHKT ngày 15/10/2012 và số 3717/QĐ-QHKT ngày 15/9/2014. - QHCT tỷ lệ 1/500 cải tạo và mở rộng nghĩa trang Thanh Tước: Đang triển khai lập quy hoạch theo Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 13/8/2014 của UBND Thành phố.
	4	Minh Phú	Sóc Sơn	Đang triển khai lập quy hoạch theo Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 13/8/2014 của UBND Thành phố
	5	Xuân Nộn	Đông Anh	UBND Thành phố đã có thông báo số 3502/VP-ĐT ngày 23/4/2019 chỉ đạo tạm dừng nghiên cứu.
	6	Trung Màu	Gia Lâm	Đang triển khai lập quy hoạch theo Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 13/8/2014 của UBND Thành phố.
	7	Bắc Sơn	Sóc Sơn	Đang triển khai lập quy hoạch theo Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 13/8/2014 của UBND Thành phố.
	8	Trần Phú	Chương Mỹ	QHCT tỷ lệ 1/500 nghĩa trang Trần Phú đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4976/QĐ-UBND ngày 27/7/2017
	9	Chuyên Mỹ	Phú Xuyên	Đang triển khai lập quy hoạch theo Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 13/8/2014 của UBND Thành phố.
<i>Nghĩa trang cấp Huyện</i>				
IV	1	Hà Đông	Hà Đông	QHCT tỷ lệ 1/500 khu công viên Nghĩa trang S4 4-2 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 14/02/2017
	2	Mỹ Đức	Mỹ Đức	QHCT tỷ lệ 1/500 công viên nghĩa trang huyện Mỹ Đức được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 23/12/2015
	3	Thạch Thất	Thạch Thất	QHCT tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang huyện Thạch Thất được UBND huyện Thạch Thất phê duyệt tại Quyết định số 4561/QĐ-UBND ngày 13/12/2018
	4	Quốc Oai	Quốc Oai	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có công văn số 5274/QHKT-HTKT ngày 29/10/2020 góp ý địa điểm thực hiện dự án mở rộng nghĩa trang thị trấn Quốc Oai

**3.4. Nhận xét chung**

Sau khi quy hoạch nghĩa trang Thủ đô được phê duyệt, công tác quản lý nghĩa trang đã từng bước được thực hiện. Tuy nhiên, do tốc độ đô thị hoá nhanh, nhu cầu an táng trong phạm vi địa giới tăng theo, cùng với việc cải táng, di dời mộ mã tại nghĩa trang nhân dân trong diện giải phóng mặt bằng làm tăng nhu cầu đất nghĩa trang, gây sức ép lên quỹ đất còn lại trong nghĩa trang Thành phố.

Phần đất dành để an táng tại các nghĩa trang trên địa bàn Thành phố đang cạn kiệt do nghĩa trang cũ không còn đất. Việc triển khai xây dựng thêm các nghĩa trang mới gặp rất nhiều khó khăn do tại những địa điểm có quy hoạch xây dựng nghĩa trang vấp phải sự không đồng thuận của nhân dân.

(2) Nghĩa trang huyện Mỹ Đức (27,85 ha): Đã được UBND Thành phố phê duyệt QHCT.

(3) Nghĩa trang Vạn Phúc, quận Hà Đông 9,56 ha): Đã được UBND Thành phố phê duyệt Nhiệm vụ QHCT.

(4) Nghĩa trang huyện Hoài Đức, Thạch Thất: Văn phòng UBND Thành phố đã có văn bản số 650/VP-XDGT ngày 25/01/2016 giao Sở Kế hoạch & Đầu tư chỉ đạo rà soát đầu tư các nghĩa trang tại hai huyện này.

(5) Nghĩa trang huyện Ứng Hòa: Quy hoạch nghĩa trang huyện tại xã Phương Tú quy mô 5 ha. Đề xuất cải tạo 1 nghĩa trang hiện có ở phía Nam thị trấn với quy mô 6 ha.

(6) Nghĩa trang huyện Đan Phượng: Đã có quy hoạch nghĩa trang tại xã Hồng Hà, diện tích dự kiến xây dựng mới giai đoạn 2020-2030 là 10 ha, giai đoạn 2030-2050 là 15 ha. Hiện nay khu vực này người dân không đồng thuận.

- Việc đầu tư xây dựng mới các nghĩa trang tập trung, cơ sở hỏa táng trên địa bàn Thành phố đều gặp khó khăn ngay từ công tác lập quy hoạch do tiêu chí khoảng cách ly hiện hành chưa thống nhất.

Hình thức táng như hiện nay đã có nhiều tiến bộ như tỷ lệ hỏa táng tăng, tỷ lệ hung táng giảm... tuy nhiên diện tích nghĩa trang vẫn lãng phí về đất đai, thu hẹp không gian phát triển kinh tế. Cần triển khai thực hiện một số hình thức táng mới theo hướng hiện đại, tiết kiệm đất đai như các tháp lưu tro cốt.

- Hầu hết các nghĩa trang nhân dân thôn, xã mang tính tự phát, tồn tại lâu đời, không được quy hoạch, không đảm bảo các tiêu chí về vệ sinh môi trường hiện hành mà tồn tại theo thói quen, tập tục nên khó khăn trong công tác quản lý.



- Kinh phí cho công tác duy trì, cải tạo nâng cấp các nghĩa trang hiện có hạn hẹp, vì vậy cảnh quan, môi trường khu vực có nghĩa trang gặp khó khăn.



Hình 2. Mô hình công viên nghĩa trang an táng xanh Lạc Hồng Viên

## 4. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

### 4.1. Kết luận

Công tác quản lý nghĩa trang an táng xanh Thủ đô Hà Nội là một trong những ưu tiên hàng đầu của công tác bảo vệ môi trường của Thành phố. Việc quản lý nghĩa trang đặt mục tiêu từng bước chấm dứt các hình thức hung táng truyền thống, chuyển hoàn toàn sang hình thức hỏa táng, an táng xanh. Bên cạnh đó, cần phải quản lý các không gian nghĩa trang hiện trạng và chỉ tiêu sử dụng các lô đất nghĩa trang. Việc sử dụng nghĩa trang cần tôn trọng nguyên tắc không khép kín theo địa giới hành chính, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa.

Phương án phát triển các khu nghĩa trang đã được lập trên cơ sở quy định pháp luật hiện hành về quy hoạch, có bổ sung thêm một số nội dung định hướng tính toán về nhu cầu quy tập tập trung các khu vực phát triển đô thị, định hướng các nghĩa trang cấp huyện, cấp xã nhằm cụ thể hóa mục tiêu và phát triển nghĩa trang an táng xanh trên địa bàn Thủ đô trong giai đoạn mới và kế thừa định hướng “Quy hoạch xây dựng nghĩa trang Thủ đô Hà Nội đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2014.

Việc hỏa táng cũng gặp một số vấn đề nhất định. Nếu nhiệt độ cháy các lò hỏa thiêu <1200 độ C thì khói thoát ra sẽ có chất Dioxin, một loại hợp chất khó phân hủy trong môi trường và rất nguy hiểm. Nếu lò hỏa thiêu có nhiệt độ đốt >1200 độ C thì giá thành cao, công nghệ hiện đại nên chi phí hỏa táng lớn.

Trong Tiêu chuẩn TCVN 7956 : 2008 Nghĩa trang đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế mới chỉ đề cập các nội dung cơ bản khi thiết kế nghĩa trang, chưa cập nhật các chỉ tiêu cụ thể để đảm bảo tiêu chí xanh. Năm 2021, tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Chính phủ Việt Nam đã cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 (Net Zero Carbon) vào năm 2050. Đến năm 2030, các nước phải giảm ít nhất 45% lượng khí thải so với năm 2010 nên cần có sự điều chỉnh cụ thể tiêu chí xanh trong nghĩa trang an táng theo đúng xu hướng chung.

### 4.2. Kiến nghị

UBND Thành phố cần làm rõ việc sở hữu, quản lý nghĩa trang theo 3 hình thức cụ thể sau để áp đặt tiêu chí xanh trong tương lai:

- Sở hữu nhà nước (sở hữu công cộng) do chính quyền quản lý.
- Sở hữu làng xã (sở hữu tập thể) do thôn làng hay giáo hội tự quản lý.

- Sở hữu tư nhân do doanh nghiệp tư nhân quản lý.

Cần có nghiên cứu cụ thể về nơi an táng khi có trường hợp phát sinh đột biến như thiên tai, hỏa hoạn, bão lũ, dịch bệnh... Đại dịch Covid - 19 là bài học để các nhà quản lý cần sự phòng bị. Những trường hợp chết do bệnh dịch cần quy định rõ không được áp dụng hình thức thổ táng mà bắt buộc phải hỏa táng theo quy định của Bộ Y tế.

Cần nghiên cứu nghĩa trang đặc biệt an táng trường hợp chưa rõ nguyên nhân. Việc an táng những trường hợp này cần tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của Bộ Y tế và Bộ TN&MT. Đảm bảo cự ly giãn cách (thông thường tối thiểu là 3 km).

Cần có cơ chế chính sách và mô hình khuyến khích hỏa táng, khuyến khích hình thức lưu tro sau hỏa táng, cho phép xây dựng các nhà lưu tro trong khu vực phát triển đô thị. Ngoài ra, để việc quy hoạch các khu nghĩa trang đi vào hiện thực, đề nghị UBND TP Hà Nội chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

- + Tổ chức rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố về quản lý nghĩa trang, khuyến khích hỏa táng, khuyến khích lưu tro cốt sau hỏa táng;

- + Đẩy mạnh xã hội hoá, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và quản lý nghĩa trang; Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các đơn vị theo cơ chế hợp đồng cung cấp dịch vụ hoặc đấu thầu thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích đối với các nghĩa trang thành phố quản lý theo quy định;

- + Áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ phù hợp với các khu hỏa táng hiện tại;

- + Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực;

- + Tính toán mức ảnh hưởng đến hiệu ứng nhà kính và biến đổi khí hậu khi triển khai các dự án nghĩa trang, đảm bảo tiêu chí xanh, bền vững;

- + Hạn chế phát thải khí nhà kính từ các lò hỏa táng, quản lý nước thải trong các nghĩa trang và các biện pháp bảo tồn cây xanh tại khu vực nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng...

- + Áp dụng công nghệ mới để quản lý mộ phần, tro cốt. Xây dựng cơ sở dữ liệu số để quản lý lâu dài;

- + Nghiên cứu cụ thể về chính sách tài chính khi an táng để mọi người dân đều có thể tiếp cận dịch vụ theo các gói khác nhau;

Hiện nay, Bộ TN&MT đang xây dựng “Quy định tiêu chí môi trường và xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”. Nội dung này nhằm mục đích tạo lập hành lang pháp lý, kỹ thuật đầy đủ để tổ chức tài chính, ngân hàng định hướng cấp tín dụng, huy động từ phát hành trái phiếu cho các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu góp phần thực hiện thành công mục tiêu cam kết về phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 của Việt Nam tại COP26. Đây là vấn đề rất quan trọng mà các cơ quan, tổ chức cần quan tâm để đủ điều kiện cấp tín dụng thực hiện dự án liên quan trong tương lai.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP, 2016. Nghị định về Xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng tại Việt Nam;
- [2]. Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2282/QĐ-TTg, 2016. Quyết định phê duyệt đề án khuyến khích tỷ lệ hỏa táng tại Việt Nam;
- [3]. Bộ Khoa học và Công nghệ, Tiêu chuẩn Quốc gia số 7956:2008/TCVN, 2008, Nghĩa trang đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế;
- [4]. Trung tâm nghiên cứu Phát triển Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng, 2016, Dự án Điều tra nghĩa trang và cơ sở hỏa táng cho vùng Thủ đô Hà Nội và các tỉnh lân cận;
- [5]. Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Tổng cục Thống kê 2022, mức sinh và mức chết ở Việt Nam, thực trạng xu hướng và những khác biệt;
- [6]. UBND TP Hà Nội, Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND, 2017. Quy định về Chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng trên địa bàn TP Hà Nội;
- [7]. Tổng cục thống kê 2000, 2005, 2010, 2015, 2020. Tổng điều tra dân số, đất đai Việt Nam;
- [8]. Dự án “Quy hoạch Phát triển cơ sở vật chất phục vụ tang lễ TP Hà Nội 2003 - 2010”, 2004. Viện Quy hoạch Đô thị Nông thôn - Chỉ đạo PGS.TS Lưu Đức Hải/ Chủ nhiệm THS.KTS Lê Tuấn Kiệt.
- [9]. Đồ án “Quy hoạch nghĩa trang Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 08/04/2014.